

Bản án số: 16/2024/DS-PT

Ngày 07-5-2024

V/v yêu cầu bồi thường thiệt hại
tài sản và tháo dỡ tài sản trên đất.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn.

Các Thẩm phán: Bà Bạch Thị Hồng Hoa.

Ông Đinh Trường Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Anh - Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn M 1 - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2024/TLPT-DS ngày 14 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản và buộc yêu cầu tháo dỡ tài sản trên đất.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 11/2023/DS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 13/2024/QĐPT-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thế M, sinh năm 1949 và bà Kiều Thị T, sinh năm 1953. Cùng địa chỉ tại: Thôn Chợ Bến, xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, “có mặt”.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Tuấn M 1, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn Chợ Bến, xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, “có mặt”.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1938. Địa chỉ: Thôn Chợ Bến, xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, “vắng mặt”.

4. *Người kháng cáo:* Nguyên đơn ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T trình bày:

Ông và bà không đồng ý với bản án sơ thẩm số 02/2017/DS-ST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình và bản án phúc thẩm số 20/2017/DS-PT ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình nên ông và bà đã có đơn đề nghị Tòa án cấp cao tại Hà Nội xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm. Trong thời gian chờ xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm thì năm 2018 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã thi hành

bản án phúc thẩm số 20/2017/DS-PT ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình. Năm 2019, ông Nguyễn Tuấn M 1 đã xây tường bao trên đất của gia đình ông bà tại thửa đất số 33; khi nhà ông M 1 đang xây tường thì ông có đồ thuốc trừ sâu lên tường để thợ không xây được nên ông bị người nhà ông M 1 đuổi đánh. Do sợ nên ông bỏ lên thành phố Hòa Bình, khi về thì ông M 1 đã xây xong tường. Năm 2021 ông xây tường bao làm ranh giới của thửa đất số 30 và 33. Ngày 06/02/2022, ông bà đi lấy thuốc tại trạm y tế xã Thanh Cao về thì thấy tường ông bà xây năm 2021 bị phá. Ông có hỏi con trai và được biết do ông Nguyễn Tuấn M 1 chỉ đạo máy ủi phá tường, ông báo gọi Công an 113 thì Công an 113 chỉ đạo Công an xã Thanh Cao đến làm việc. Ngày 17/02/2023, Công an xã đến hiện trường lập biên bản, số tiền gia đình thiệt hại đối với bức tường xây dài khoảng 20m và 31 khóm chuối trị giá 8.000.000đ.

Ông bà đề nghị buộc ông Nguyễn Tuấn M 1 phải tháo dỡ, di dời bức tường do ông M 1 xây năm 2019 và buộc ông M 1 phải bồi thường thiệt hại do phá tường ông xây và 31 khóm chuối trị giá 8.000.000đ.

Bị đơn ông Nguyễn Tuấn M 1 trình bày:

Năm 1995 gia đình ông được Nhà nước cấp GCNQSDĐ đối với thửa đất số 30, tờ bản đồ số 03, giáp với thửa số 33 của ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T. Thửa đất này gia đình ông chỉ để trồng cây và làm vườn nên ông M tự ý phá hàng rào, trồng cây lấn chiếm sang phần đất của gia đình ông. Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn và Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã tuyên ông M bà T phải trả lại cho gia đình ông diện tích 121,4m² đất đã lấn chiếm. Sau khi bản án có hiệu lực, ngày 04/12/2018 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn đã lập biên bản cưỡng chế xác định mốc giới và giao đất cho bà Nguyễn Thị K (mẹ đẻ ông). Gia đình ông đã nhận, đóng mốc giới bằng 02 cột sắt (cột V12 và I14), xit sơn trắng. Năm 2019 gia đình ông xây tường bao theo mốc giới được giao. Một thời gian sau ông lên vườn kiểm tra thì thấy trên phần đất của gia đình ông có tường xây và chuối, ông có hỏi con trai ông M là ai xây thì con trai ông M trả lời không biết nên ông đã phá tường và chuối xây trên đất của gia đình ông. Công an xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn có đến lập biên bản về hành vi phá tường và chuối của ông. Nay ông M bà T yêu cầu ông bồi thường thiệt hại và buộc ông di dời bức tường ông xây năm 2019, ông không đồng ý, đề nghị Tòa án bác yêu cầu của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị K trình bày:

Năm 2017 do ông Nguyễn Thế M có hành vi lấn chiếm đất của gia đình bà tại thửa số 30, tờ bản đồ 03 nên bà đã khởi kiện yêu cầu ông M trả lại đất đã lấn chiếm. Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn và Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã tuyên buộc ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T phải trả lại diện tích 121,4m² đất đã lấn chiếm của gia đình bà. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ngày 04/12/2018 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn đã lập biên bản làm việc giao đất cho gia đình bà. Sau khi giao đất, gia đình bà đã xây ường bao xác định ranh giới giữa hai thửa 30 và 33. Một thời gian sau, ông Nguyễn Tuấn M 1 (con trai bà) lên đất thì thấy trên phần đất của gia đình bà có bức tường xây và chuối. Ông M 1 có hỏi con trai ông M nhưng con trai ông M trả lời không

biết ai xây tường, ai trồng chuối nên ông M 1 đã dùng máy ủi bỏ tường và chuối. Phía công an xã có đến lập biên bản. Nay ông M bà T khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại và đề nghị di dời bức tường gia đình bà xây năm 2019, bà không đồng ý.

Tại bản án sơ thẩm số 11/2023/DS-ST ngày 06/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình quyết định: Áp dụng Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 175, 176 Bộ luật dân sự; Điều 166 Luật đất đai năm 2013; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thế M, bà Kiều Thị T về việc buộc ông Nguyễn Tuấn M 1 phải bồi thường thiệt hại do phá bức tường xây và 31 khóm chuối trị giá 8.000.000đ và buộc ông M 1 phải tháo dỡ bức tường ông M 1 xây năm 2019 có chiều dài 22,4m, chiều rộng 0,45m, chiều cao 2m.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí thẩm định, định giá tài sản, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 27/11/2023, nguyên đơn ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T kháng cáo với nội dung yêu cầu hủy bản án dân sự sơ thẩm số 11/2023/DS-ST ngày 06/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Do kháng cáo quá thời hạn theo thủ tục luật định nên ngày 25/01/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã thụ lý xét kháng cáo quá hạn. Ngày 02/02/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quyết định chấp nhận việc kháng cáo quá hạn số 02/2024/QĐ-PT, chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của nguyên đơn ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, phía bị đơn ông Nguyễn Tuấn M 1 đồng ý thỏa thuận bồi thường số tiền 4.000.000đ cho ông M, bà T do ông phá tường của gia đình ông M xây trên đất của gia đình ông. Phía nguyên đơn ông M cũng đồng ý với số tiền thỏa thuận 4.000.000đ và có đề nghị ông M 1 phải tháo dỡ, di dời bức tường do ông M 1 xây.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn giữ nguyên thỏa thuận bồi thường cho nguyên đơn số tiền 4.000.000đ, không đồng ý với yêu cầu buộc bị đơn phải di dời bức tường do bị đơn xây năm 2019. Nguyên đơn giữ nguyên trình bày tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm. Các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán và Thư ký Tòa án cấp phúc thẩm đã chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) tuân thủ đúng quy định về thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử quy định từ Điều 285 đến Điều 292 BLTTDS. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường giải quyết vụ án, ông M 1 bồi thường, hỗ trợ cho ông M, bà T số tiền 4.000.000đ (hai bên đã giao nhận tiền).

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, Điều 309 BLTTDS, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 11/2023/DS-ST ngày 06/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Chấp nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự, bị đơn ông Nguyễn Tuấn M 1 đồng ý bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T số tiền 4.000.000đ. Không chấp nhận của nguyên đơn về việc yêu cầu ông M 1 phá dỡ bức tường do ông M 1 xây trên đất năm 2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, nội dung theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của nguyên đơn trong hạn luật định, hợp lệ, nên được chấp nhận để xem xét. Người không kháng cáo nhưng có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc kháng cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện:

2.1. Tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 07/6/2023 xác định: Phần đất tiếp giáp giữa thửa đất số 30 và 33, tờ bản đồ số 03 thuộc Chợ Bến, Thanh Cao, Lương Sơn, Hòa Bình có những tài sản sau:

- Bức tường xây năm 2019 do ông M 1 xây bằng gạch ba-vanh xi măng cát. Kích thước dài 22,4m; rộng 0,45m; cao tường gồm cả móng 2m. Tổng khối lượng xây dựng là 21,16m³.

- Phần tường xây do ông M xây dựng năm 2019 hiện trạng chỉ còn một số gạch viên đã bị phá dỡ, không còn nguyên hiện trạng xây dựng năm 2019. Việc phá dỡ đã được ghi nhận tại biên bản xác định tài sản thiệt hại ngày 21/02/2022 của Công an xã Thanh Cao như sau: Đoạn tường bao được xây dựng bằng gạch ba-vanh xi măng; dài 17,7m; cao tính từ móng là 1,44m; rộng 0,13m. Tổng khối lượng xây dựng là 3,31m³. Trên đất có 31 cây chuối đang trong quá trình phát triển bị gãy đổ.

- Trên đất tiếp giáp giữa bức tường do ông M 1 xây năm 2018 và bức tường bị đổ sập, gãy do ông M xây năm 2019 có một số cây chuối mọc lại, gia đình ông M không đề nghị kiểm đếm và xem xét thẩm định.

2.2. Bản án dân sự phúc thẩm số 20/2017/DS-PT ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị K. Buộc ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T phải trả lại diện tích đất đã lấn chiếm cho gia đình bà Nguyễn Thị K đất thổ cư tại thửa số 30, tờ bản đồ 03 thôn Chợ Bến, xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tổng diện tích là 121,4m². (có sơ đồ kèm theo).

2.3. Tại Biên bản về việc cưỡng chế giao tài sản ngày 04/12/2018 thể hiện: Tổng diện tích đất 121,4m² được giao cho bà Nguyễn Thị K nhận và đóng

mốc giới cụ thể: Đóng cột sắt 02 cột V12 và 01 cột I 14. Đã đóng cọc, xịt sơn trắng. Bà K đã nhận đủ mốc giới và không có ý kiến gì khác.

2.4. Tại Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 25/01/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Thế M; địa chỉ: Thôn Chợ Bến, xã Cao Thắng, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình quyết định: Không chấp nhận toàn bộ khiếu nại của ông Nguyễn Thế M.

2.5. Tại Quyết định số 142/QĐ-CTHADS ngày 22/3/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Thế M; địa chỉ: Thôn Chợ Bến, xã Cao Thắng, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình quyết định: Không chấp nhận khiếu nại của ông Nguyễn Thế M đối với Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 25/01/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Thế M.

2.6. Tại Thông báo giải quyết đơn đề nghị số 328/TB-TANDCC-DS ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Tòa án cấp cao có ý kiến: Trên cơ sở kết quả đo đạc ngày 30/8/2016 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Lương Sơn, Hòa Bình, đối chiếu GCNQSDĐ của hai hộ cho thấy gia đình ông M đã lấn chiếm 121,4m² sang phần đất của gia đình bà K tại thửa số 30. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm đối chiếu số đo các cạnh của hai thửa đất thổ cư của ông M và bà K theo GCNQSDĐ và số đo các cạnh của hai thửa đất trên thực tế hiện trạng sử dụng đất xác định ông M lấn chiếm 121,4m² đất của bà K là có căn cứ. Không có căn cứ đề kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án dân sự phúc thẩm số 20/2017/DS-PT ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

[3] Về nội dung kháng cáo:

3.1. Ông M, bà T yêu cầu ông Nguyễn Tuấn M 1 phải bồi thường thiệt hại do phá tường ông xây và 31 khóm chuối trị giá 8.000.000đ.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 160 Bộ luật dân sự 2015: "*Chủ sở hữu được thực hiện mọi hành vi theo ý chí của mình đối với tài sản nhưng không được trái với quy định của luật, gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác*".

Khi bị người khác xâm phạm tài sản của mình, người chủ sở hữu có quyền đòi lại, yêu cầu bồi thường theo quy định tại Điều 164 Bộ luật dân sự 2015: "*Chủ sở hữu, chủ thể có quyền khác đối với tài sản có quyền tự bảo vệ, ngăn chặn bất kỳ người nào có hành vi xâm phạm quyền của mình bằng những biện pháp không trái với quy định của pháp luật*".

Đối với trường hợp này, chủ đất có quyền yêu cầu Tòa án, cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác buộc người có hành vi xâm phạm quyền phải trả lại tài sản, chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật việc thực hiện quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại. Sau khi có quyết định của Tòa án, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chủ sở hữu có quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Việc ông M tự ý xây dựng trên phần đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông M 1 là trái pháp luật. Tuy nhiên, ông M 1 cũng không áp dụng biện pháp để ngăn chặn, yêu cầu ông M phá dỡ. Nếu ông M bất hợp tác thì ông M 1 có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền can thiệp để bảo vệ quyền sử dụng đất của mình. Đây là xử sự cần thiết để đảm bảo trật tự xã hội được tôn trọng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường, cụ thể ông M 1 bồi thường, hỗ trợ cho ông M, bà T số tiền 4.000.000đ (hai bên đã giao nhận tiền). Đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

3.2. Ông M, bà T yêu cầu ông Nguyễn Tuấn M 1 phải tháo dỡ, di rời bức tường do ông M 1 xây năm 2019

Xét thấy, tranh chấp đất đai giữa hai hộ gia đình ông M, bà T và bà K (mẹ đẻ ông M 1) đã được giải quyết tại bản án dân sự phúc thẩm số 20/2017/DS-PT ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình. Cơ quan thi hành án thực hiện cấm mốc, bàn giao hiện trạng theo GCNQSDĐ là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Việc ông M 1 xây tường bao theo mốc giới cơ quan thi hành án thực hiện là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, Điều 309 BLTTDS, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 11/2023/DS-ST ngày 06/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Chấp nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự, bị đơn ông Nguyễn Tuấn M 1 bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T số tiền 4.000.000đ. Không chấp nhận của nguyên đơn về việc yêu cầu ông M 1 phá dỡ bức tường do ông M 1 xây trên đất năm 2019 có chiều dài 22,4m, chiều rộng 0,45m, chiều cao 2m.

[5] Về án phí: Ông M, bà T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2023/DS-ST ngày 06/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

Áp dụng Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 175, 176 Bộ luật dân sự; Điều 166 Luật đất đai năm 2013; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của ông Nguyễn Thế M, bà Kiều Thị T và ông Nguyễn Tuấn M 1. Cụ thể: Ông Nguyễn Tuấn M 1 có trách nhiệm thanh toán trả cho ông Nguyễn Thế M số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) do ông M 1 phá bức tường xây và 31 khóm chuối. (Ông M 1 đã trả đủ tiền 4.000.000đ cho ông M, bà T vào ngày 07/5/2024).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thế M, bà Kiều Thị T về việc buộc ông M 1 phải tháo dỡ bức tường ông M 1 xây năm 2019 có chiều dài 22,4m, chiều rộng 0,45m, chiều cao 2m.

3. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá: Ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T phải chịu số tiền là 3.000.000đ, được trừ vào số tiền ông M, bà T đã nộp tạm ứng 3.000.000đ

4. Về án phí sơ thẩm, án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Thế M và bà Kiều Thị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (07/5/2024).

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND huyện Lương Sơn;
- VKSND huyện Lương Sơn
- Chi cục THADS H. Lương Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Tuấn